

Business (Khách Doanh Nghiệp)			
STT	Documents <i>Công văn</i>	Submission deadline <i>Thời hạn nộp cho SQ</i>	Remarks <i>Ghi chú</i>
1	Letter approval from Hanoi People's Committee <i>Công văn phê duyệt của UBND nơi khách nhập cảnh</i>	5 working days prior to arrival <i>5 ngày làm việc trước ngày nhập cảnh</i>	Pax either under visa-waiver program or holding visa/permanent or temporary residency need seek Immigration's approval to enter Vietnam. <i>Khách được miễn visa hay đã có visa/giấy thường trú/tạm trú vẫn phải xin thư chấp thuận nhập cảnh của Cục QL XNC</i>
2	Letter approval from Immigration Department <i>Công văn đồng ý cho khách nhập cảnh của Cục QL XNC</i>		
3	Letter approval from Health Department which states the quarantine location <i>Công văn chấp thuận của Cơ Quan Y Tế quy định về nơi cách ly của khách.</i>		
4	Hotel booking (if pax stays in a hotel for quarantine) <i>Booking khách sạn (nếu khách cách ly ở khách sạn)</i>		
5	Letter of transportation arrangement from Airport to quarantine location (timing, vehicle details, name and phone contact of drivers and escorting personnel) <i>Phương án chuyên chở khách từ sân bay về nơi cách ly (ghi rõ thời gian chuyển bay đến, phương tiện chở khách, tên & số phone của tài xế & nhân viên đón)</i>		
6	Negative RT-PCR (Real-time polymerase chain reaction) Covid-19 test report <i>Kết quả xét nghiệm covid âm tính</i>	01 working day prior to pax's departure from country <i>01 ngày làm việc trước ngày khởi hành từ nước của khách</i>	Test is done within 3-7 5 days of arrival date in Vietnam. Test report must state clearly "Real Time-PCR" method and be issued by relevant government or WHO-appointed laboratories. Test report must be in English <i>Xét nghiệm trong vòng 3-7 5 ngày trước khi nhập cảnh vào VN. Từ kết quả phải ghi rõ phương pháp "Real Time-PCR" và được cấp bởi Phòng Xét Nghiệm do chính phủ hay WHO chỉ định. Kết quả xét nghiệm phải bằng tiếng Anh</i>

Diplomat (Khách Ngoại Giao)			
STT	Documents <i>Công văn</i>	Submission deadline <i>Thời hạn nộp cho SQ</i>	Remarks <i>Ghi chú</i>
1	Letter approval from City Foreign Service Department <i>Công văn của Sở Ngoại Vụ Thành phố</i>	5 working days prior to arrival <i>5 ngày làm việc trước ngày nhập cảnh</i>	
2	Letter approval from Health Department which states the quarantine location <i>Công văn chấp thuận của Cơ Quan Y Tế quy định về nơi cách ly của khách.</i>		
3	Hotel booking (if pax stays in a hotel for quarantine) <i>Booking khách sạn (nếu khách cách ly ở khách sạn)</i>		
4	Letter of transportation arrangement from Airport to quarantine location (timing, vehicle details, name and phone contact of drivers and escort personnel) <i>Phương án chuyên chở khách từ sân bay về nơi cách ly (ghi rõ thời gian chuyển bay đến, phương tiện chở khách, tên & số phone của tài xế & nhân viên đón)</i>		

Approved Dates (Lịch nhận khách)							
Routing	October	November	December	Flight number	Timing	SQ's email contact	SQ's phone contact
SIN-HAN	2,16,30	8,13,15,22,27,29	2,6,11,13,16,20,25,27,30	SQ176	09h15 - 11h30	SIA_HAN@singaporeair.com.sg	84-24-38268888
SIN-SGN	1,11,15,25,29	8,12,15,22,26,29	3,6,10,13,17,20,24,27,31	SQ178	09h45 - 10h55	SGNSQ_Reservation@singaporeair.com.sg	84-28-38236306

Hướng dẫn làm vé máy bay / Ticketing		
Scenario <i>Ngữ cảnh</i>	Travel Agent's actions <i>Việc Đại lý cần làm</i>	
	Routing SINGN <i>Khách đi SINGN</i>	Routing from beyond SIN to HAN (transit in SIN less than 48hrs) <i>Khách từ nước khác về HAN (quá cảnh tại Singapore dưới 48 tiếng)</i>
<p>Pax will buy a new ticket (SQ/MI tickets) <i>Khách phải mua vé (stock vé SQ-618 hoặc MI-629)</i></p>	<p>1. TA books on a future day & issue ticket (from W Class for Economy & J Class for Business or higher) <i>Đại lý book 1 ngày trong tương lai & issue vé (từ hạng W cho Economy & J cho Business trở lên)</i></p> <p>2. TA sends booking + ticket to SQ to rebook flight. <i>Đại lý gửi booking + vé cho SQ rebook chuyển bay.</i></p> <p>3. Once relevant approvals have been obtained, SQ rebooks & revalidates ticket + sends completed booking to TA. <i>Sau khi nhận được cấp phép, SQ rebook + revalidate vé & gửi lại booking hoàn tất cho Agent.</i></p>	<p>1. TA books longhaul sector on the actual travel date (from W class or J Class & higher), and issue ticket in future date with the same itinerary, booking class and seasonal fare level. <i>Đại lý book chuyển bay đường dài đúng ngày khách bay (từ hạng W hoặc J trở lên) và xuất vé ngày trong tương lai với cùng hành trình, hạng đặt chỗ và giá mùa.</i></p>
<p>Pax have an existing ticket <i>Khách đã có vé sẵn</i></p>	<p>1. TA advises ticket number to SQ to rebook flight <i>TA báo số vé cho SQ để rebook chuyển bay</i></p> <p>2. Once relevant approvals have been obtained, SQ rebooks & revalidates ticket + sends the completed booking to TA. <i>Sau khi được cấp phép, SQ rebook & revalidate vé + gửi booking hoàn tất cho Đại lý.</i></p> <p>If there is fare addition, TA reissues ticket to collect fare difference. <i>Nếu đổi ngày có phát sinh thêm giá vé, Đại lý reissue vé thu thêm giá vé chênh lệch.</i></p>	<p>2. TA send booking & ticket to SQ to revalidate and clean up the booking. <i>Đại lý gửi booking & vé cho SQ để book lại chuyển và hủy chuyển bay trong tương lai.</i></p>